

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành một số chính sách tài chính hỗ trợ cho việc di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột vào các khu, cụm công nghiệp, các địa điểm theo quy hoạch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số: 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số: 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số: 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số: 24/2007/NĐ-CP ngày 14/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN.

Căn cứ Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về việc bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Căn cứ Nghị quyết số 34/2008/NQ-HĐND ngày 19/12/2008 của HĐND tỉnh Khoá VII - kỳ họp thứ 11 về việc sắp xếp, di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số: 1453/STC-QLNS ngày 05/9/2008 và của Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột tại Tờ trình số: 150/TTr-UBND ngày 12/6/2009, về việc ban hành một số chính sách tài chính hỗ trợ cho việc di dời các cơ sở gây ô nhiễm tại thành phố Buôn Ma Thuột,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành một số chính sách tài chính hỗ trợ cho việc di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột vào các khu, cụm công nghiệp, các địa điểm theo quy hoạch, cụ thể tại các điều dưới đây:

1. *Đối tượng áp dụng:* Là các cơ sở sản xuất kinh doanh (được thành lập theo đúng quy định của pháp luật) gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, bao gồm các doanh nghiệp Nhà nước Trung ương và địa phương, các cơ sở ngoài quốc doanh (Doanh nghiệp tư nhân, Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty cổ phần, Hợp tác xã, tổ chức sản xuất, hộ cá thể v.v...) phải di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các địa điểm quy hoạch, theo quyết định của UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

2. *Mục tiêu:* là tạo cho môi trường trên địa bàn thành phố trong sạch, bảo đảm sức khoẻ và an toàn cho nhân dân; đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, văn minh, hiện đại của thành phố Buôn Ma Thuột.

Việc hỗ trợ cho các đơn vị phải di dời nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thực hiện được việc di dời nhanh; sớm ổn định đi vào sản xuất kinh doanh tại địa điểm mới.

3. *Về nguyên tắc hỗ trợ* : Trên cơ sở quyết định di dời của UBND thành phố Buôn Ma Thuột và các quy định về chính sách hỗ trợ tại quyết định này; các đơn vị di dời phải chủ động xây dựng phương án di dời trình UBND thành phố Buôn Ma Thuột phê duyệt hỗ trợ. Các cơ sở di dời phải xác định đây là trách nhiệm của mình gây ra; do đó tổ chức thực hiện ngay việc di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các địa điểm quy hoạch theo quy định. Những đơn vị nào cố tình không thực hiện di dời hoặc kéo dài thời gian di dời phải bị áp dụng các biện pháp mạnh để xử phạt hành chính, đình chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc cưỡng chế ngừng sản xuất kinh doanh.

Ban quản lý khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các sở, ngành liên quan phải tạo mọi điều kiện thuận lợi về vị trí, địa điểm, mặt bằng, cơ sở hạ tầng để các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện việc sớm di dời để đi vào sản xuất kinh doanh.

4. *Một số chính sách hỗ trợ tài chính cho việc di dời :*

a. *Chính sách hỗ trợ tiền vận chuyển, hỗ trợ đối với tài sản không di dời được.*

Nhà nước hỗ trợ 50% tiền tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển tài sản di dời cho các đơn vị phải di dời vào Khu, Cụm công nghiệp, các địa điểm theo quy hoạch.

Đối với những tài sản không di dời được, Nhà nước hỗ trợ 50% theo giá quy định của UBND tỉnh phục vụ cho công tác đền bù tài sản, vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất sau khi trừ đi phần giá trị thu hồi (nếu có) và giá nhà xây dựng mới. Riêng đối với đất (tại địa điểm mà cơ sở phải di dời) các cơ sở tự sắp xếp, bố trí sử dụng bảo đảm hợp lý, hiệu quả.

b. *Chính sách hỗ trợ về vốn đầu tư xây dựng cơ sở mới:*

Các cơ sở sản xuất kinh doanh di dời, đầu tư xây dựng cơ sở mới tại các Khu, Cụm công nghiệp, các địa điểm theo quy hoạch; nếu có nhu cầu thì được vay vốn ưu đãi từ Quỹ đầu tư phát triển của tỉnh tại Ngân hàng phát triển Đắk Lắk, trong thời gian vay tối đa là 03 (ba) năm kể từ ngày vay vốn.

c. *Chính sách hỗ trợ cho lao động trong thời gian cơ sở sản xuất kinh doanh phải di dời:*

Lao động do mất việc làm do các cơ sở sản xuất kinh doanh phải di dời thì được hỗ trợ, mức hỗ trợ cho mỗi lao động là 2.000.000 đồng.

Trường hợp lao động do mất việc làm tạm thời trong thời gian các cơ sở sản xuất kinh doanh phải di dời thì được hỗ trợ, mức hỗ trợ cho mỗi lao động là 540.000 đồng/tháng/lao động, thời gian hỗ trợ tối đa không quá 3 tháng..

d. *Chính sách ưu đãi về thuế, thuê đất, nộp tiền sử dụng đất các cơ sở di dời vào Khu, Cụm công nghiệp, các điểm quy hoạch.*

Tiền thuê đất: Miễn tiền thuê đất trong 03 (ba) năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất tại cơ sở sản xuất kinh doanh mới thực hiện di dời vào Khu, Cụm công nghiệp, các địa điểm quy hoạch theo quy định tại điểm a, khoản 4. Điều 14 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê

đất, thuê mặt nước (đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thuê đất của Nhà nước)

Tiền sử dụng đất: Giảm 20% (hai mươi) tiền sử dụng đất khi Nhà nước giao đất cho các cơ sở thực hiện di dời vào Khu, Cụm công nghiệp, các địa điểm quy hoạch; nhưng diện tích đất được giảm tối đa không vượt quá diện tích đất tại địa điểm phải di dời theo quy định tại khoản 3, Điều 13 Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất.

Thuế thu nhập doanh nghiệp: Được miễn 02 (hai năm) kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% (năm mươi) số thuế phải nộp cho 02 (hai) năm tiếp theo đối với cơ sở kinh doanh thực hiện di dời vào Khu, Cụm công nghiệp, các địa điểm quy hoạch theo quy định tại khoản 1, Điều 35 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp)

Điều 2 : Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước chi để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền vận chuyển, hỗ trợ đối với tài sản không di dời được, hỗ trợ cho người lao động mất việc làm trong thời gian cơ sở sản xuất kinh doanh phải di dời, ngân sách thành phố Buôn Ma Thuột bố trí 50%, ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 50%.

Điều 3: Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Công Thương, Kế hoạch-Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên Môi trường, NN&PTNT, Khoa học Công nghệ, Thông tin truyền thông, Cục Thuế tỉnh, Công An tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký *hết*

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh,
- VP UBND tỉnh: LĐVP,
- Lưu VT, NL, TM, TH, CN. *20 (Đầu')*

CHỦ TỊCH



LƯU NGỌC CƯ